

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HSST
Ngày 30 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Văn Văn

2. Ông Bùi Nguyên Thoại

Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/11/1980 tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Khu 2, thôn Trung, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh V Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn Th , sinh năm 1952, nghề nghiệp: Tự do, ĐKKH: Khu 2, thôn Trung, thị trấn Y , huyện Y , tỉnh V ; Con bà: Phạm Thị L , sinh năm 1951, nghề nghiệp: tự do. ĐKKH: Khu 2, thôn Trung, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Vợ: Nguyễn Thị T , sinh năm 1984. HKTT: Khu 2, thôn Trung, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh V . Tạm trú: Tổ 12, phường L, thành phố L, tỉnh L.

Tiền án, tiền sự: Không. (Về nhân thân bị cáo: Bị cáo 02 lần bị Tòa án xét xử, cụ thể: Ngày 04/8/2003 bị Tòa án ND thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 30/9/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã thi hành xong 24/10/2012; đến nay cả hai bản án trên đã được xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Văn Q hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: - Chị Hoàng Thị Hơ sinh năm 1984, trú tại xã An Phú, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h45 ngày 15/5/2018 Nguyễn Văn Q đi bộ lang thang trên địa bàn thành phố Lào Cai tìm tài sản để trộm cắp, đến khoảng 17h cùng ngày khi đi đến khu vực chợ tạm phường Phố Mới thuộc đường Hồ Tùng Mậu, tổ 20, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Quang phát hiện thấy có chiếc xe đạp điện nhãn hiệu HTBike màu đỏ đen dựng dưới đường trước cửa hàng tạp hóa Thu Hương (số 086) không có biển kiểm soát. Quang quan sát xung quanh không thấy ai trông giữ xe nên tiến gần đến dùng chân đạp chân trống và dắt chiếc xe đi theo hướng đường bờ sông Hồng. Đi được khoảng 500m, Quang dừng lại dùng tay cạy nắp nhựa phần cổ xe và giật dây điện ra khỏi hệ thống để vô hiệu hóa tác dụng của ổ khóa, sau đó Quang đấu nối hai dây điện trực tiếp từ nguồn điện ắc quy vào động cơ. Quang điều khiển chiếc xe đạp điện trộm cắp được đến bãi gửi xe cửa khẩu Quốc tế Lào Cai sau đó về nhà. Đến khoảng 17h ngày 16/5/2018 Nguyễn Văn Q đến bãi gửi xe để lấy chiếc xe đạp điện trộm cắp được đi bán thì bị chị Hoàng Thị Hơ sinh năm 1984, trú tại xã An Phú, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (chủ nhân chiếc xe đạp điện) và lực lượng Biên Phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai phát hiện mời về trụ sở kiểm tra hành chính. Tại trụ sở Đoàn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản ngày 15/5/2018 tại đường Hồ Tùng Mậu, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Đoàn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai đã bàn giao đối tượng cùng toàn bộ vật chứng cho CQCSĐT Công an thành phố Lào Cai.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 21/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu HTBike màu đỏ đen có trị giá 3.750.000 đồng(ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Bản cáo trạng số: 61/KSĐT ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội, như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 6 (Sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q, tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Khoảng 16h45 ngày 15/5/2018 Nguyễn Văn Q đi bộ lang thang trên địa bàn thành phố Lào Cai tìm tài sản để trộm cắp, đến khoảng 17h cùng ngày khi đi đến khu vực chợ tạm phường Phố Mới thuộc đường Hồ Tùng Mậu, tổ 20, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Quang phát hiện thấy có chiếc xe đạp điện nhãn hiệu HTBike màu đỏ đen dựng dưới đường trước cửa hàng tạp hóa Thu Hương (số 086) không có biển kiểm soát của chị Hoàng Thị Hôn sinh năm 1984, trú tại xã An Phú, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (chủ nhân chiếc xe đạp điện) có trị giá 3.750.000 đồng mục đích để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo 02 lần bị Tòa án xét xử, cụ thể: Ngày 04/8/2003 bị Tòa án ND thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 30/9/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã thi hành xong 24/10/2012; đến nay cả hai bản án trên đã được xóa án tích. Tuy nhiên điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã thu hồi được trả cho người bị hại. phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh mang tên Nguyễn Văn Q đối với với giấy thông hành đã hết hạn sử dụng lên cần tịch thu tiêu hủy; trả lại lại cho bị cáo chứng minh thư mang tên bị cáo là phù hợp theo b,c khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 điều 47 Bộ Luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hôn chiếc xe đạp điện. Chị Hôn nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b,c khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1điều 47 Bộ Luật hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số:135730489 do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 04/5/2011 mang tên Nguyễn Văn Q.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh số H0380175 do Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 26/4/2018 mang tên Nguyễn Văn Q. “Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai”

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào Cai (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân

